

câu nào?

- Gv hd viết chữ khó: xuôi ngược, nước chảy, soi, lồng.

- Đọc bài cho h/s viết vào vở .

- Đọc cho HS soát lỗi

c) Chấm, chữa bài, NX

3- Hướng dẫn làm bài tập :

+ BT2: Điền vào chỗ trống it hay uyt

- YC h/s điền vào VBT.

- Gọi 1 em lên chữa bài.

+ BT 3a: cho h/s chơi trò chơi “ tiếp sức”

Chia lớp làm 3 đội, mỗi đội 3 em lên nối tiếp nhau viết nhanh những tiếng có thể ghép với: rá, giá, rụng, rụng

4. Củng cố - dặn dò: 1’ - Nhận xét về chính tả. Dặn dò: Về nhà xem lại bài viết, sửa lỗi trong bài.

- Viết bảng con.

- Hs viết bài chính tả, soát lỗi.

- Đọc y/c BT

- Làm VBT, chữa bài, nhận xét bài.

- Chơi trò chơi

- Lớp cổ vũ, động viên.

- HS G giải thích để phân biệt: rá/giá, rụng/dụng.

## LUYỆN TỪ VÀ CÂU

### *Từ địa phương. Dấu chấm hỏi, chấm than*

#### **I. Mục tiêu:**

- HS nhận biết được 1 số từ thường được sử dụng ở miền Bắc, miền Nam qua BT phân loại, thay thế từ ngữ. (BT 1, 2) . HS giải thích cách làm.

- Đặt đúng dấu câu (dấu chấm hỏi, chấm than) vào chỗ trống trong đoạn văn. (BT 3)

**II- Đồ dùng dạy- học:** - Bảng phụ chép BT 2,3

**III- Các hoạt động dạy- học chủ yếu:**

A- KTBC: 5’ - KT bài tập 2 tuần 12 của HS.

- Nhận xét, cho điểm.

B - Bài mới:

1- GTB: 1’- Nêu đầu bài và NV tìm hiểu bài.

2- Hướng dẫn làm bài tập: 30’

BT1: Chọn và xếp các từ ngữ vào bảng phân loại:

- YC thảo luận nhóm 2 và làm bài vào VBT

- Gọi 2 em lên bảng điền.

- Gv nhận xét, chốt k/q đúng

BT2: Treo bảng phụ ghi đầu bài

- Gv gọi h/s nêu yêu cầu

- YC tìm từ cùng nghĩa với các từ in đậm (GV gạch chân trên bảng phụ)

- Gọi 1 em đọc đoạn thơ đã thay thế bằng các từ cùng nghĩa (từ địa phương)

c) BT 3: GV treo bảng phụ.

- Gọi 1 em lên điền.

- 2 HS làm, lớp theo dõi.

- 1 em đọc, lớp đọc thầm theo

- HS làm vào VBT, 2 em điền trên bảng.

- HS tìm thêm các cặp từ khác dùng cho các miền: quả na (trái măng cầu)

- 1 em nêu

- Đọc đoạn thơ

- H G làm mẫu với “chi” = “gì”

- HS tìm và ghi vào VBT

- HS đọc đoạn thơ.

- Đọc thầm

- H/s điền dấu câu và chỗ trống.

- HD chữa bài.
- Chốt đáp án đúng.
- 3- Củng cố, dặn dò: 1' - Nhắc lại nội dung bài.

- HS giải thích lí do điền dấu.

## Buổi chiều

### TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

#### *Không chơi các trò chơi nguy hiểm*

#### I- Mục tiêu:

- Nhận biết những trò chơi dễ gây nguy hiểm
- Sử dụng thời gian nghỉ ngơi sao cho vui khỏe.
- GD kĩ năng tìm kiếm và xử lí thông tin, kĩ năng làm chủ bản thân: lựa chọn và chơi những trò chơi để phòng tránh nguy hiểm ở trường.
- HSG biết nhắc nhở bạn tránh những trò chơi nguy hiểm.

II- **Đồ dùng dạy- học:** hình trong sgk trang 50, 51

#### III- Hoạt động dạy - học:

##### Hoạt động 1: Làm việc theo cặp

Mục tiêu: Biết sử dụng thời gian ở trường sao cho vui, khỏe, an toàn. Nhận biết trò chơi dễ gây nguy hiểm.

##### Cách tiến hành:

GV yc các cặp qs hình trang 50, 51 trả lời:

- + Tranh vẽ gì?
- + Chỉ và nói tên những trò chơi dễ gây nguy hiểm?
- + Điều gì có thể xảy ra nếu chơi trò chơi đó?
- + Bạn khuyên các bạn trong tranh NTN?
- GV nx bổ sung hoàn thiện câu trả lời cho hs.
- KL

- các cặp thảo luận: 1 em hỏi 1 em trả lời và ngược lại.
- 1 số cặp lên trình bày trước lớp.

##### Hoạt động 2: Thảo luận nhóm 4

Mục tiêu : Biết lựa chọn và chơi các trò chơi để đề phòng nguy hiểm.

Cách tiến hành : - Cho hs thảo luận theo 2 câu hỏi sau:

- Kể tên các trò chơi mình thường chơi?
- Các trò chơi đó có lợi hay có hại?
- Gọi đại diện các nhóm trình bày.
- GV cùng hs phân tích các trò chơi của các nhóm.
- GV KL

- Nhảy dây, bắn bi, bắn súng cao su, □
- Bắn súng cao su có hại vì dễ bắn vào đầu người khác, □

HD 3: Củng cố- dặn dò : Khi giải lao giữa giờ cần chơi các trò chơi sao cho bổ ích.

### TIẾNG VIỆT+

#### *Tập đọc : Vàm Cỏ Đông*

#### I- Mục tiêu.

- Đọc đúng các từ : dòng sông, xuôi dòng, nước chảy, lòng trên sóng nước, chở, trang trải □ Ngắt nhịp đúng các câu thơ. Giọng đọc bộc lộ được tình cảm với dòng sông quê hương
- Đọc thâm tương đối nhanh, hiểu các từ được chú giải trong bài.
- Hiểu nội dung bài thơ, cảm nhận được niềm tự hào và tình cảm yêu thương của tác giả đối với dòng sông quê hương.
- Giáo dục HS biết yêu quý ,tự hào về quê hương.
- Học thuộc lòng bài thơ

## II- Đồ dùng:

- Tranh minh hoạ bài tập đọc.

## III- Các hoạt động dạy và học.

### A- Kiểm tra bài cũ: 3'

- Học sinh kể lại câu chuyện Người con của Tây Nguyên và TL câu hỏi cuối bài.

### B- Bài mới.35'

#### 1- Giới thiệu bài.

#### 2- Luyện đọc.

a.Giáo viên đọc mẫu toàn bài.

b.GV hướng dẫn HS luyện đọc, kết hợp giải nghĩa từ

luyện đọc 1 số từ HS phát âm sai.

\* Hướng dẫn ngắt, nghỉ đúng nhịp thơ

\* Giải nghĩa một số từ mới: Vàm Cỏ Đông, ẵm ẵp,...

#### 3- Tìm hiểu bài.

- GV tổ chức cho HS lần lượt trả lời các câu hỏi cuối bài .

Nêu ý nghĩa bài thơ?

#### 4- Học thuộc lòng bài thơ

- Giáo viên đọc lại bài thơ

- Hướng dẫn HS đọc thuộc bài thơ

#### 5- Củng cố - Dặn dò.-1 HS nói lại ý nghĩa bài thơ

- Nhắc HS về nhà tiếp tục luyện đọc bài thơ.

- Cả lớp đọc thâm.

- Học sinh đọc nối tiếp 2 dòng thơ.

- Học sinh đọc nối tiếp từng khổ thơ trước lớp.

- Đọc từng khổ thơ trong nhóm

- Cả lớp đọc đồng thanh toàn bài.

- HS trao đổi nhóm rồi trả lời

- HS thi đọc thuộc lòng từng khổ, cả bài thơ

- Cả lớp và GV nhận xét, bình chọn bạn đọc hay nhất

## GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ

### *Chơi trò chơi*

#### I.Mục tiêu:

- Học sinh chơi các trò chơi mà các em yêu thích
- Thông qua trò chơi , giáo dục cho HS tinh thần đoàn kết, giữ vững kỉ luật
- HS yêu thích hoạt động ngoài giờ.

#### II. Các hoạt động:

##### 1. Tập hợp HS trên sân

- Cán sự tập hợp lớp thành hai hàng trên sân

- Cho các bạn khởi động kĩ các khớp

##### 2. Gv nêu mục đích, yêu cầu của tiết học

- HS chú ý lắng nghe
3. Tổ chức cho HS chơi trò chơi
- Gv chia HS thành hai nhóm nam và nữ
  - HS tự chơi các trò chơi
  - GV nhắc nhở HS đảm bảo an toàn trong khi chơi
4. Tổng kết:
- Nhận xét, đánh giá tiết học.

**Thứ sáu ngày 23 tháng 11 năm 2012**

## TOÁN

### *Gam*

**I. Mục tiêu:** Giúp học sinh:

- Nhận biết về gam là một đơn vị đo khối lượng và sự liên hệ giữa gam và kg.
- Biết đọc kết quả khi cân một vật bằng cân hai đĩa và cân đồng hồ.
- Biết tính cộng, trừ, nhân, chia với số đo khối lượng là gam. HSG thực hiện tốt các BT cùng dạng.

**II- Đồ dùng dạy- học:** cân, quả cân, một số vật dụng để thực hành cân

**III- Các hoạt động dạy - học :**

1. KTBC: 5' - Nêu tên đơn vị đo khối lượng đã học?

2. Giới thiệu gam: 10'

- GV giới thiệu:

+ Gam là 1 đơn vị đo khối lượng. Viết tắt là: g ;  $1000\text{ g} = 1\text{ kg}$

- Cho h/s quan sát các quả cân: 10 g, 500 g, 100

3. Thực hành: 20'

Bài 1: gọi h/s nêu y/c

- YC quan sát hình trang 65 trả lời:

+ Hộp đường cân nặng bao nhiêu gam?

+ 3 quả táo cân nặng bao nhiêu gam?

Bài 2: Thực hành cân:

- HD h/s thực hành cân với các vật dụng đã chuẩn bị

Bài 3: Tính theo mẫu

- GV yêu cầu HS làm mẫu phép tính đầu.

- YC h/s nhận xét cách cộng, trừ?

- Các phần còn lại làm vào vở.

- Gọi h/s lên chữa bài.

Bài 4: gọi h/s nêu

- BT cho biết gì? hỏi gì?

- Muốn biết trong hộp có bao nhiêu sữa ta làm thế nào?

4. Củng cố - dặn dò: 1' - Nêu tên đơn vị đo khối lượng mới học? MQH giữa gam với

- Hs nêu: kg

- Theo dõi.

- Theo dõi, tập đọc, viết số đo với đơn vị gam.

- Quan sát, đọc số đo ở mỗi quả cân

- Quan sát, trả lời:

- 200 g

- 700 g, ...

- HS thực hành cân theo nhóm.

- Từng nhóm nêu kết quả cân, đổi chéo nhóm để KT kết quả cân, đọc kết quả cân.

- HS làm mẫu, lớp theo dõi

- Cộng, trừ như đối với số tự nhiên rồi viết thêm đơn vị đo.

- Tự làm các phần còn lại và chữa bài.

- HS nêu, phân tích đầu bài và giải.

- HS tự đặt đề toán tương tự và giải.

kg?

## TẬP LÀM VĂN

### *Viết thư*

#### **I. Mục tiêu:**

- HS biết viết 1 bức thư ngắn cho bạn cùng lứa tuổi theo gợi ý sgk.
- Rèn kĩ năng dùng từ và viết câu đúng. HS viết được bức thư với lời lẽ chân thực, câu văn hình ảnh.
- GD h/s bộc lộ tình cảm của mình qua thư.

#### **II- Đồ dùng dạy- học:** bảng phụ chép gợi ý

#### **III- Các hoạt động dạy- học:**

##### A- KTBC : 5'

- Gọi 2 h/s đọc bài văn “ viết về cảnh đẹp nước ta”?
- + Gv nhận xét cho điểm.

##### B- Bài mới :

###### 1) GTB: 1'

###### 2) Hướng dẫn làm bài tập : 30'

##### GV nêu yc Bài tập

- Treo bảng phụ
  - Bài y/c viết thư cho ai?
  - GV nhắc lại là bạn đó phải khác miền em ở.
  - Viết 1 bức thư gồm những phần nào?
  - Phần đầu thư em viết gì?
  - Vì người nhận thư ở khác tỉnh nên nơi gửi ta viết tên tỉnh.
  - Em viết thư cho ai, lời xưng hô như thế nào?
  - Mục đích viết thư?
  - ND bức thư viết gì?
  - + Em giới thiệu tn về mình?
  - + Em hỏi bạn điều gì?
  - + Em hẹn bạn những gì?
  - Gọi vài em đọc thư trước lớp.
  - YC cả lớp bình chọn bạn viết hay nhất.
- ##### 3- Củng cố- dặn dò: 1' - Gửi thư đi (nếu thư thật)

- Hs theo dõi.
- 1 Hs đọc yc của bài.
- Cho 1 bạn ở tỉnh MN hoặc M.Trung
- Đầu thư, lời xưng hô, ND thư, cuối thư.
- Hải Dương ngày
- Bạn thân mến!
- Làm quen và hẹn bạn cùng thi đua học tốt.
- GT, hỏi thăm, hẹn bạn.
- Mình là A  h/s lớp 3A.
- Hỏi về SK, tình hình học tập
- Cùng thi đua học tốt
- Viết thư ra giấy.
- Một số em đọc thư

## SINH HOẠT LỚP

### *Kiểm điểm nề nếp tuần 13*

#### **I. Mục tiêu:**

- HS nhận ra được những ưu khuyết điểm của lớp trong tuần
- Có phương hướng phấn đấu tốt trong tuần 14

#### **II. Nội dung:**

Tổ trưởng nhận xét tổ mình

